

NHÁNH 3: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ
(Thời gian thực hiện từ 22/9/2025 đến 26/9/2025)

Ngày dạy: Thứ 2/22/9/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

B: Tung bóng cho cô

N,L: Tung bóng lên cao và bắt bóng

Trò chơi: Mèo và chim sẻ

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có kỹ năng tung bóng cho cô bằng hai tay. Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: Tung bóng cho cô. Trẻ có khả năng hát bài: Vui đến trường, chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ

- 4+5t: Có kỹ năng tung bóng lên cao và khi bóng rơi xuống dùng 2 tay bắt bóng, không ôm bóng vào ngực. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động tung bóng lên cao và bắt được bóng.

- Phát triển sự khéo léo khả năng phối hợp vận động cho trẻ

- 3t: Trẻ nói được tên vận động: Tung bóng cho cô, chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ

- 4+5t: Trẻ nói được tên, biết cách thực hiện vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng

- Trẻ tích cực trong giờ học, hứng thú tập luyện và chơi với bạn bè mạnh dạn, tự tin.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- 3- 4 quả bóng nhựa, mũ mèo, nhạc bài hát “ Vui đến trường”...

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng.

- Tâm thể thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô và trẻ cùng hát bài: “Vui đến trường”. + 3t: Các con vừa hát bài gì? + 4,5t: Đến trường các con được học những gì? + 5t: Để cơ thể luôn khỏe mạnh các con phải làm gì? - Để học tập, vui chơi thì cần có một cơ thể khỏe mạnh, chúng mình cùng chăm chỉ luyện tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh, bây giờ chúng mình cùng khởi động nhé. 2. Khởi động - Cho trẻ đi các kiểu đi - đi bằng mũi chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường - chuyển đôi hình.	- Trẻ hát - Vui đến trường - Học hát, đọc thơ... - Tập thể dục - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện

3. Trọng động a. Bài tập phát triển chung - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sang ngang - Lưng-Bụng: cúi người về phía trước. Ngửa người ra sau - Chân: Ngồi xổm, đứng lên b.VĐCB: B: Tung bóng cho cô. N,L: Tung bóng lên cao và bắt bóng. * Bé: - Cô tập mẫu lần 1 trọn vẹn. - Lần 2 phân tích động tác: Cô đứng đối diện, cách trẻ 2 m . Hai tay trẻ cầm nâng bóng lên tung cho cô. Cô đón bắt lấy bóng rồi đặt bóng xuống sàn lăn lại cho trẻ, trẻ đón bóng nhặt lên và tung lại cho cô.(3 lần) * Nhỡ, Lớn. - Cô làm mẫu lần 1 không phân tích. - Lần 2 : cô vừa làm vừa phân tích: Cô cầm bóng bằng 2 tay và tung mạnh bóng lên cao, mắt nhìn theo bóng và đón bóng bằng 2 tay khi bóng rơi xuống . - Cho trẻ khá lên thực hiện trước - Cho trẻ cả lớp thi đua nhau tung bắt bóng với bạn, tung bóng lên cao và bắt bóng, cô quan sát, động viên, sửa sai cho trẻ. - Nhận xét, tuyên dương trẻ. - Mời 2 trẻ khá lên tập lại và nhắc lại tên vận động. c. Trò chơi: Mèo và chim sẻ - Cô giới thiệu trò chơi. - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét giờ học 4. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân. 5. Kết thúc - Cho trẻ vệ sinh vào lớp	- Trẻ tập 2L x 8 nhịp - Trẻ tập 2L x 8 nhịp - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ quan sát, lắng nghe - Cả lớp thi đua nhau - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ vệ sinh, vào lớp
---	--

Ngày dạy: Thứ 3/23/9/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: KPKH

Đồ dùng đồ chơi của lớp

I. Mục tiêu

- 3,4,5t: Trẻ biết tên đồ dùng đồ chơi của lớp mình, biết 1 số đặc điểm, vị trí của đồ dùng đồ chơi. Biết cách sử dụng, công dụng của đồ chơi.
- 3t: Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đồ dùng đồ chơi trong trường học, lớp mầm non nhìn, sờ,... để nhận ra đồ dùng đồ chơi trong lớp.
- 4t: Trẻ biết phối hợp giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ,... để tìm hiểu đặc điểm của đồ dùng đồ chơi trong lớp.
- 5t: Trẻ biết phối hợp giác quan để xem xét và thảo luận về sự vật hiện tượng như sử dụng giác quan khác nhau để quan sát đồ dùng đồ chơi và thảo luận về đặc điểm của đồ dùng đồ chơi trong lớp. Biết so sánh sự giống và khác nhau về công dụng, kích thước, màu sắc, chất liệu của đồ dùng đồ chơi đó. Trẻ nghe băng và biết tên bài hát vừa nghe.
- 3,4,5t: Rèn óc quan sát, tư duy ghi nhớ có chủ định.
- 4,5t: Rèn kỹ năng đếm, phát triển tai nghe cho trẻ.
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp. Giáo dục trẻ cách bảo vệ môi trường. Trẻ có ý thức thi đua học cùng các bạn.

II. Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng đồ chơi trong lớp: bàn, ghế, lắp ghép, búp bê, vòng, vở, sáp màu, đất nặn....
- Thùng rác, thau chậu.
- Máy tính có bài hát trong chủ đề.
- Một số đồ dùng, đồ chơi ở các góc.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Trò chuyện gây hứng thú. - Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ: “ Bàn ghế ” Bàn ghế ta ngồi Kê dọn hảnh hoi Chờ bôi bẩn lên Đùng kéo đùng lôi Giữ gìn cẩn thận Kẻo mà nó gãy. - Bài thơ nói về điều gì? - Cô củng cố dẫn dắt giới thiệu vào bài 2. KPKH: Đồ dùng đồ chơi của lớp - Các con hãy quan sát xem bàn ghế của lớp mình như thế nào? Để làm gì? Làm bằng nguyên liệu gì?	- Trẻ chú ý lắng nghe - Giữ gìn bàn ghế ta ngồi - Trẻ quan sát và nêu nhận xét.

- Bàn và ghế có gì giống và khác nhau? - Ngoài bàn, ghế ra thì lớp mình còn những đồ dùng gì khác nữa? * Trò chuyện về đồ dùng đồ chơi trong lớp. - Cô có 1 chiếc hộp kỳ diệu các con hãy đoán xem trong hộp quà là gì? - Mời 1 trẻ lên bóc hộp quà. - Tặng mỗi trẻ 1 đồ dùng hoặc 1 đồ chơi. - Bạn nào có đồ chơi là búp bê? Búp bê dùng để làm gì? Đồ chơi này chơi ở góc nào? Khi chơi các con phải chơi như thế nào? - “Lắng nghe, lắng nghe” - Ai có đồ chơi là lắp ghép? - Đồ chơi lắp ghép được làm bằng nguyên liệu gì? Lắp ghép có ở góc nào của lớp mình? - Ai có nhận xét gì về búp bê và lắp ghép (có gì giống và khác nhau?). - Ai có đồ dùng học tập? + Con có đồ dùng gì? + Con có nhận xét gì về đồ dùng đó? + Đồ dùng đó được làm bằng gì? Dùng để làm gì? - Cho trẻ so sánh nhận xét đồ dùng đó. - Ngoài những đồ dùng, đồ chơi đó ra trong lớp còn có đồ dùng đồ chơi gì khác? - Mỗi khi chơi hoặc khi sử dụng phải như thế nào? 3. Trò chơi * TC: “Thi xem ai nhanh”. - Cô nói tên đồ chơi nào, trẻ giơ lên nói nhanh tên đồ chơi đó hoặc cô tả hình dạng, công dụng trẻ nói tên. * TC: “Về đúng vị trí”. - Hãy cầm đồ chơi và đặt đúng góc. 4. Nhận xét - Cô củng cố nhận xét tuyên dương trẻ.	- Trẻ so sánh. - Trẻ kể. - Trẻ đoán. - Một trẻ lên bóc quà. - Trẻ nhận. - Trẻ giơ búp bê. - Trẻ trả lời góc phân vai. - “Nghe gì? nghe gì?” - Trẻ giơ lắp ghép. - Trẻ nêu. - Trẻ nêu nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ nêu nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ so sánh. - Trẻ kể - Trẻ trả lời - Trẻ chơi theo yêu cầu của cô. - Trẻ cầm và đặt đúng góc. - Trẻ lắng nghe
--	--

Ngày dạy: Thứ 4/24/9/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH **Làm đồ dùng đồ chơi (EDP)**

I. Mục tiêu

- S (Khoa học): Trẻ nhận biết và so sánh tính chất của các vật liệu (giấy, lon sữa, hạt đậu, dây ruy-băng...), biết chúng có thể tái chế thành đồ chơi.
- T (Công nghệ): Biết sử dụng kéo an toàn, băng dính, hồ dán... như các “công cụ” đơn giản để tạo và hoàn thiện sản phẩm.
- E (Kỹ thuật): Thực hiện tuần tự các bước: cho hạt vào lon, đẩy nắp, buộc dây, lắp ghép chắc chắn để sản phẩm hoạt động (tạo âm thanh).
- A (Nghệ thuật): Trang trí đồ chơi bằng nhiều màu sắc, họa tiết; phối màu hài hòa, sáng tạo.
- M (Toán): Đếm số hạt, ước lượng lượng hạt cần cho âm thanh to/nhỏ; so sánh lớn – nhỏ của các lon.
- Phối hợp tay–mắt, thao tác cắt, dán, buộc, đóng hạt. Làm việc nhóm: chia sẻ vật liệu, hỗ trợ bạn.
- Yêu thích hoạt động tạo hình, hứng thú với việc tự tay làm đồ chơi. Giữ gìn sản phẩm, biết tiết kiệm và tái sử dụng vật liệu.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Mẫu đồ chơi (trống lắc hoặc lục lạc) đã hoàn thiện.
- Ảnh/Video về góc đồ chơi của lớp
- Bàn nhóm, khay nguyên liệu, góc trưng bày “Đồ chơi của bé”.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Lon sữa nhỏ hoặc ống nhựa có nắp.
- Hạt đậu/hạt cườm khô.
- Giấy màu, ruy-băng, hồ dán, băng dính, kéo an toàn.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Đặt vấn đề - Cô cho trẻ tham quan góc đồ chơi trong lớp, trò chuyện: - “Các con thấy lớp mình có những đồ chơi nào?” - “Các con có muốn tự tay làm thêm đồ chơi cho lớp không?” - Cho trẻ thử lắc mẫu trống lắc nghe âm thanh.	- Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ trả lời - Có ạ - Trẻ lắc thử và lắng nghe
2. Tưởng tượng - Cho trẻ suy nghĩ: “Con muốn làm loại đồ chơi nào? Sẽ trang trí ra sao?” - Gợi ý: phối màu, chọn nguyên liệu.	- Nêu ý tưởng, mô tả đồ chơi của mình.
3. Thiết kế - Giới thiệu nguyên vật liệu, công cụ.	- Lựa chọn vật liệu, cùng

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cho trẻ đọc bài thơ “Làm đồ chơi”. - Trò chuyện về 1 số đồ dùng đồ chơi của lớp. - Giới thiệu bài làm quen với toán (B: Nhận biết một và nhiều; N: Ôn nhận biết số lượng 1- 2; nhận biết chữ số 1- 2. L: Ôn số lượng, chữ số, số thứ tự từ 1- 2) 2. Bé: Nhận biết một và nhiều N: Ôn số lượng trong phạm vi 5, nhận biết số 1 L: Ôn nhận biết số lượng, chữ số trong pv 5 - Cô đã chuẩn bị cho các con nhiều đồ dùng để học toán, các con nhìn xem đó là cái gì? - Cô yêu cầu: - <i>Trẻ bé:</i> * Số lượng 1 + Bé hãy lấy hoa trong rổ xếp ra nào? - Cô xếp lên bảng - <i>Trẻ nhớ - lớn:</i> N: Các con hãy xếp 1 hình bông hoa, L: 5 bông hoa ra bảng, xếp từ trái sang phải. yêu cầu trẻ đếm. (Trong khi trẻ nhớ, lớn xếp và đếm, cô hỏi trẻ bé.) - <i>Trẻ bé:</i> + Có mấy bông hoa ? - Cho trẻ chỉ và đếm 1 bông hoa. + Tìm nhóm có số lượng là 1? - <i>Trẻ nhớ - lớn:</i> Các con hãy đếm có bao nhiêu bông hoa. + 1 bông hoa tương ứng với số mấy ? (N) + 5 bông hoa tương ứng với số mấy? (L) - Yêu cầu trẻ nhớ, lớn tìm số 1 đặt cạnh 1 bông hoa và đọc - <i>Trẻ nhớ:</i> + Cô đến nhóm nhớ: Để biểu thị nhóm đối tượng có số lượng là 1 cô có số 1. Cô giới thiệu chữ số 1 + Cô đọc số 1 + Số 1 có đặc điểm: gồm 1 nét xiên bên trái và 1 nét thẳng bên phải. + Cho trẻ nhớ nhắc lại đặc điểm của chữ số 1. - Cho cả trẻ nhớ và lớn đọc số 1 - <i>Trẻ bé:</i> * Số lượng nhiều - Bé hãy xếp tất cả con bướm ra thành 1 hàng ngang phía dưới bông hoa. + Số lượng hoa so với bướm như thế nào?	- Trẻ đọc - Trẻ trò chuyện - Trẻ trả lời - Trẻ xếp - 1 bông hoa - Trẻ đếm - Trẻ tìm - Số 1 - số 5 - Trẻ nghe - Số 1 - Trẻ nhắc lại - Trẻ xếp theo hàng ngang - Nhóm bướm nhiều hơn.

+ Nhóm nào nhiều hơn? + Nhóm nào ít hơn? - Cho trẻ chỉ nhóm nhiều, nhóm 1. (1 bông hoa, nhiều con bướm). - Một cô giáo, nhiều học sinh - Một bàn- nhiều ghế - Một bàn tay, nhiều ngón tay (Trẻ xếp cô hỏi trẻ nhỏ, lớn) - <i>Trẻ nhỏ - lớn:</i> + Cho trẻ đọc cá nhân, cả nhóm. + Cho trẻ cắt thẻ số 1, yêu cầu trẻ xếp thêm 1 bông hoa. + 1 bông hoa thêm 1 bông hoa bằng mấy bông hoa? Cho trẻ đếm 1, 2 bông hoa. - <i>Trẻ nhỏ - lớn:</i> + 2 bông hoa tương ứng với số mấy? - Trẻ lớn: Cho trẻ tìm số 2 và đọc - <i>Trẻ nhỏ:</i> + Để biểu thị nhóm đối tượng có số lượng là 2 cô có số 2, cô giới thiệu thẻ số 2 + Cô đọc số 2, cho trẻ đọc số 2 - Cho trẻ nhỏ - Lớn đọc số 2 - <i>Trẻ bé:</i> + Các con nhìn xem có mấy cô giáo? Mấy học sinh? Mấy bàn? Mấy ghế? Mấy bàn tay? Mấy ngón tay? - Cho trẻ nhỏ- lớn đọc số 2 - Cho trẻ nhỏ cắt từ phải sang trái nhóm hoa vào rổ. - <i>Trẻ lớn:</i> + Cho trẻ lớn đếm có bao nhiêu bông hoa? + Cho trẻ đặt thẻ số 1, 2 dưới mỗi bông hoa, đọc số và hỏi: + Số nào đứng trước, số nào đứng sau? + Số đứng sau số 1 là số nào? Số đứng trước số 2 là số nào? - <i>Trẻ nhỏ - lớn:</i> + Cho trẻ cắt thẻ số 2, yêu cầu trẻ xếp thêm 1 bông hoa. + 2 bông hoa thêm 1 bông hoa bằng mấy bông hoa? Cho trẻ đếm 1, 2,3 bông hoa. + 3 bông hoa tương ứng với số mấy? - Cho trẻ đọc số 3, trẻ lớn đặt thẻ số 3 - Tương tự thêm bớt bông hoa đến số lượng 5 3. Luyện tập : Trò chơi “tinh mắt” - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi	- Nhóm hoa ít hơn - Trẻ chỉ và gọi tên nhóm - Trẻ thực hiện theo yêu cầu. - Trẻ xếp - Số 2 - Trẻ trả lời - Đọc số 2 - Trẻ nhìn và đếm - Trẻ thực hiện - Trẻ lớn đếm - Số 1 đứng trước, số 2 đứng sau - Trẻ trả lời theo ý hiểu - Trẻ thực hiện - Trẻ đếm
--	---

- <i>Trẻ bé</i>: + Bạn nào tinh nhìn xung quanh lớp xem có đồ dùng, đồ chơi nào có số lượng là 1, số lượng nhiều. - <i>Trẻ nhỡ - lớn</i>: Tìm các nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng 1, 2, đặt thẻ số tương ứng. - Cô kiểm tra 3 tổ, động viên, khuyến khích trẻ. - Cô cho trẻ tìm tiếp nhóm đồ dùng khác. - Cô kiểm tra kết quả 4. Kết thúc - Cho trẻ hát, ra chơi.	- Trẻ tìm xung quanh lớp - Trẻ tìm, đếm và đặt thẻ số - Trẻ kiểm tra cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát, ra chơi
--	---

Ngày dạy: Thứ 6/26/09/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

BDVN: Hát: Trường chúng cháu là trường mầm non.

VĐMH: Vui đến trường

NH: Ngày vui của bé

TCÂN: Đoán tên bạn hát

I. Mục tiêu

- 3t có kỹ năng hát, vận động theo các anh chị lớn
- 4t có kỹ năng hát vận động đúng theo giai điệu bài hát
- 5t có kỹ năng hát vận động biểu diễn các bài hát một cách tự tin, vui tươi.
- Trẻ bé biết hát và vận động theo các anh chị lớn
- Trẻ nhỡ hát thuộc lời bài hát vận động nhịp nhàng theo đúng theo giai điệu bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non, vui đến trường”
- Trẻ lớn thuộc lời bài hát và lên biểu diễn một cách tự tin
- Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi và hứng thú tham gia trò chơi “Đoán tên bạn hát”
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, yêu âm nhạc, thích ca hát, biết yêu thương, đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Xắc xô, hoa tay

2. Chuẩn bị của trẻ

- Mũ chóp kín, hoa tay

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ xúm xít quanh cô, trò chuyện cùng trẻ về chủ đề đang học: + Các con đang học chủ đề gì? (3,4,5t) + Trong chủ đề này các con đã được hát những bài hát gì? (4,5t)	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

- Cô chốt lại giới thiệu các bài hát 2. BDVN: Hát: Trường chúng cháu là trường mầm non, VDMH: Vui đến trường * Bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” - Cô là người dẫn chương trình - Cho cả lớp hát 1,2 lần - Tìm tổ : Cho trẻ hát theo tổ, hát luân phiên nhau - Tìm bạn : Cho trẻ hát cá nhân, hát theo nhóm - Cô bao quát sửa sai cho trẻ * VDMH bài: Vui đến trường - Cô giới thiệu bài hát - Cho cả lớp hát vận động - Tổ, nhóm, cá nhân hát vận động 3. Nghe hát: Ngày vui của bé, tác giả: Hoàng Văn Yến - Cô giới thiệu bài hát, tác giả + Lần 1: Cô hát trọn vẹn bài hát (Nói tên bài hát, tên tác giả) + Lần 2: Cô hát kết hợp động tác minh họa qua bài hát, cho trẻ hưởng ứng cùng cô + Lần 3: Cho trẻ nghe qua máy tính 4. Trò chơi: Đoán tên bạn hát - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô động viên trẻ chơi. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cô nhận xét trẻ chơi 5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi.	- Cả lớp hát - Trẻ hát theo tổ, cá nhân - Trẻ lắng nghe - Cả lớp hát, vận động - Trẻ lên hát, vận động - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát lắng nghe - Trẻ quan sát lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi.
--	---

**TỔ TRƯỞNG
CHUYÊN MÔN
(Ký duyệt)**

GIÁO VIÊN

**T/M BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Ký duyệt)**

Quàng Thị Phụng

Nguyễn Thùy Trang

Nguyễn Hồng Vân